

Số: 2805 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Trồng trọt và lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2657/QĐ-UBND ngày 8 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh, và UBND cấp huyện).

Căn cứ Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2837/TTr-SNNPTNT ngày 23 tháng 11 năm 2023 và Tờ trình số 2820/TTr-SNNPTNT ngày 22 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 06 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực Trồng trọt và 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *(Phần I. Danh mục quy trình)*.

- Phụ lục I: 06 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực Trồng trọt.

- Phụ lục II: 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế *(Phần II. Nội dung quy trình)*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, và PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

Phụ lục I
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ
MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số 2805 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
1	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	1.011999	Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	1.012000	
3	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012001	
4	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012002	
5	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012003	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012004	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Tên thủ tục: Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

- Thời hạn giải quyết: 2 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: Xem xét hồ sơ trên cơ sở ý kiến các bên tham mưu dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng hoặc quyết định từ chối thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng trình lãnh đạo Chi cục	280 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định)	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc

Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 2 tháng (44 ngày làm việc)			352 giờ làm việc

2. Tên thủ tục: Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

- Thời hạn giải quyết: 2 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc

Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: Xem xét hồ sơ trên cơ sở ý kiến các bên tham mưu dự thảo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng hoặc quyết định từ chối thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng trình lãnh đạo Chi cục	280 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình (kèm theo dự thảo Quyết định)	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 2 tháng (44 ngày làm việc)			352 giờ làm việc

3. Tên thủ tục: Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng

- Thời hạn giải quyết: 1 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ, sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ thiếu, không đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với cá nhân từ chối cấp Thẻ giám định viên; - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu dự thảo tờ trình và thẻ giám định viên trình Lãnh đạo Chi cục.	104 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc

Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 1 tháng (22 ngày làm việc)			176 giờ làm việc

4. Tên thủ tục: Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đôi với giống cây trồng

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ. 	06 giờ làm việc

Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ, sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ thiếu, chưa đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với cá nhân từ chối cấp Thẻ giám định viên; - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu dự thảo tờ trình và Cập lại thẻ giám định viên trình Lãnh đạo Chi cục.	48 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	

	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 15 ngày làm việc			120 giờ làm việc

*** Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gây ra**

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ, sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ thiếu, chưa đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông	04 giờ làm việc

		nghiệp và PTNT thông báo với cá nhân từ chối cấp Thẻ giám định viên; - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu dự thảo tờ trình và Cấp lại thẻ giám định viên trình Lãnh đạo Chi cục.	
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	02 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	20 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 5 ngày làm việc			40 giờ làm việc

5. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng

- Thời hạn giải quyết: 1 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ. 	06 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	<p>Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các bước tiếp theo. Nếu hồ sơ thiếu, không đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với tổ chức, cá nhân từ chối cấp Giấy chứng nhận; - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng trình Lãnh đạo Chi cục. 	104 giờ làm việc

Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 1 tháng (22 ngày làm việc)			176 giờ làm việc

6. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------------	--------------------	---------------------

Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ. 	06 giờ làm việc
Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	06 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	<p>Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các bước tiếp theo. Nếu hồ sơ thiếu, không đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với tổ chức, cá nhân từ chối cấp Giấy chứng nhận; - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng trình Lãnh đạo Chi cục. 	48 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	04 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	08 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	04 giờ làm việc

Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	40 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	
	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 15 ngày làm việc			120 giờ làm việc

*** Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gây ra**

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PV hành chính công. - Bộ phận HC-TH của Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc

Bước 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo Chi cục nhận/phân công Trưởng phòng trồng trọt kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt tổ chức thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu cá nhân bổ sung hồ sơ sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản hồi trong vòng 30 ngày. Nếu bổ sung hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các bước tiếp theo. Nếu hồ sơ thiếu, không đạt yêu cầu thì tham mưu văn bản cho Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo với tổ chức, cá nhân từ chối cấp Giấy chứng nhận (thông qua Trung tâm PVHCC); - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: tham mưu tờ trình và dự thảo Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng trình Lãnh đạo Chi cục.	04 giờ làm việc
Bước 4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo chi cục xem xét trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký tờ trình	02 giờ làm việc
Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Lãnh đạo Sở ký Ban hành Tờ trình chuyển liên thông	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Trồng trọt và BVTV trình hồ sơ liên thông lên UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 7	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Trưởng phòng Trồng trọt liên thông hồ sơ lên UBND tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	20 giờ làm việc
	Chuyên viên VP UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.	

	Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	
	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt kết quả TTHC.	
	Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	
Bước 9	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC : 5 ngày làm việc			40 giờ làm việc

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ
MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số 2805 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	1.009972	Quyết định số 2657/QĐ-UBND ngày 8/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp tỉnh, và UBND cấp huyện).
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	1.009973	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Tên thủ tục: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.

1.1 Đối với dự án nhóm A

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng.	265 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC			280 giờ làm việc

1.2 Đối với dự án nhóm B

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng.	185 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC			200 giờ làm việc

1.3 Đối với dự án nhóm C

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh.	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng.	105 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ làm việc

2. Tên thủ tục: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

2.1 Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh. 	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng. 	265 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			280 giờ làm việc

2.2 Đối với công trình cấp II và cấp III

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh. 	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng. 	185 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí. 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			200 giờ làm việc

2.3 Đối với công trình còn lại

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Hồ sơ hợp lệ)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Sở Nông nghiệp và PTNT/Phòng Quản lý xây dựng công trình theo quy định tại TT PVHCC tỉnh. 	06 giờ làm việc
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết. Phân công chuyên viên xử lý sau đó thẩm định kiểm tra xem xét kết quả thẩm định trước khi trình lãnh đạo Sở	06 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và PTNT	- Kiểm tra số lượng, thành phần, nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng.	105 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý xây dựng công trình	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, ký nháy và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	01 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký phê duyệt kết quả thẩm định và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và PTNT	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh.	01 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ làm việc